

DANH SÁCH GIÁO VIÊN THAM GIA HỘI THI
GIÁO VIÊN MẦM NON DẠY GIỎI CẤP QUẬN
Năm học 2024-2025

Stt	Tên đơn vị	Họ và tên giáo viên	Ngày tháng năm sinh	Phụ trách nhóm/lớp	Trình độ chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
1	Mầm non 19/5	Lê Thị Hồng Nhung	11/09/1978	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	1997	
2	Mầm non 19/5	Phạm Công Tường Vy	04/08/1993	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2015	
3	Mầm non 19/5	Nguyễn Thị Kim Anh	15/09/1971	NT 13-18 tháng	Cao đẳng sư phạm mầm non	1993	
4	Mầm non 19/5	Nguyễn Văn Diễm Thu	20/10/1979	NT 25-36 tháng	Cao đẳng sư phạm mầm non	2000	
5	Mầm non 19/5	Mai Thị Hải	30/10/1978	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2000	
6	Mầm non 19/5	Nguyễn Thị Thu Thủy	15/03/1971	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	1993	
7	Mầm non 19/5	Phạm Thị Minh Nguyệt	24/09/1980	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2003	
8	Mầm non 19/5	Trần Thị Lan	03/05/1985	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2008	
9	Mầm non 19/5	Trần Thị Trường Giang Châu	01/02/1982	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
10	Mầm non 19/5	Võ Thị Xuân Nở	27/07/1987	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2009	
11	Mầm non 19/5	Lê Thị Mỹ Châu	24/04/1989	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2010	
12	Mầm non 19/5	Trần Thị Mỹ Anh	15/09/1979	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2002	
13	Mầm non 19/5	Võ Ngọc Diễm Phương	06/12/1981	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2002	
14	Mầm non 19/5	Nguyễn Thanh Quỳnh Như	28/03/1994	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2016	
15	Mầm non 19/5	Đặng Thị Phương	25/08/1988	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2009	
16	Mầm non 19/5	Vũ Thị Ngọc	05/07/1981	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2010	
17	Mầm non 19/5	Nguyễn Thị Kim Thủy	28/10/1997	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2019	
18	Mầm non 19/5	Hồ Thị Bé Ngân	30/11/1997	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2022	
19	Mầm non 2/9	Lê Thị Ngọc Huyền	17/09/1995	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2018	
20	Mầm non 2/9	Quách Thị Thanh Trúc	12/08/1999	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2020	

Stt	Tên đơn vị	Họ và tên giáo viên	Ngày tháng năm sinh	Phụ trách nhóm/lớp	Trình độ chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
21	Mầm non 2/9	Đặng Thị Nga	05/09/1980	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2002	
22	Mầm non 2/9	Dương Thị Kim Ngân	18/11/2000	MG 3-4 tuổi	Cao đẳng Sư phạm Mầm non	2021	
23	Mầm non 2/9	Chu Thị Thúy Yên	20/10/1991	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2015	
24	Mầm non 2/9	Nguyễn Thị Hồng Thanh	27/02/1982	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2003	
25	Mầm non 2/9	Phạm Thị Bích Trâm	27/11/1995	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2015	
26	Mầm non 2/9	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	17/05/1989	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2011	
27	Mầm non Măng non I	Lê Thị Hồng	13/06/1978	NT 6-12 Tháng	Đại học sư phạm mầm non	2008	
28	Mầm non Măng non I	Nguyễn Thị Ngọc Tiến	14/05/1985	NT 6-12 Tháng	Đại học sư phạm mầm non	2008	
29	Mầm non Măng non I	Nguyễn Thị Thu Ngân	09/07/1987	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2009	
30	Mầm non Măng non I	Võ Thị Anh Thư	11/01/1969	NT 13-18 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2000	
31	Mầm non Măng non I	Trần Thị Yến Vy	09/04/1984	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2005	
32	Mầm non Măng non I	Trần Thị Thùy Trang	26/6/1984	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2012	
33	Mầm non Măng non I	Phạm Thị Mỹ Ngân	28/07/1988	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2009	
34	Mầm non Măng non I	Trần Thị Hiền	15/08/1986	NT 25-36 tháng	Cao đẳng Sư phạm Mầm non	2014	
35	Mầm non Măng non I	Phạm Hoàng Bảo Minh	26/01/1988	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2008	
36	Mầm non Măng non I	Nguyễn Thị Phát	01/11/1997	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2018	
37	Mầm non Măng non I	Phạm Thị Ngọc Linh	19/07/1988	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2009	
38	Mầm non Măng non I	Đặng Thị Nhị	21/09/1992	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2014	
39	Mầm non Măng non I	Trần Kim Thép	15/01/1974	NT 13-18 tháng	Đại học sư phạm mầm non	1996	
40	Mầm non Măng non I	Phan Thị Thảo Nhi	12/03/1995	NT 25-36 tháng	Cao đẳng Sư phạm Mầm non	2016	
41	Mầm non Măng non I	Lê Thị Thu Hiền	03/11/1986	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
42	Mầm non Măng non I	Đỗ Nguyễn Thảo Vi	25/06/1995	MG 3-4 tuổi	Cao đẳng Sư phạm Mầm non	2019	
43	Mầm non Măng non I	Nguyễn Thị Nga	07/12/1989	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2010	
44	Mầm non Măng non I	Lê Minh Duyên	18/08/1990	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2011	
45	Mầm non Măng non I	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	04/12/1981	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2003	

Stt	Tên đơn vị	Họ và tên giáo viên	Ngày tháng năm sinh	Phụ trách nhóm/lớp	Trình độ chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
46	Mầm non Măng non I	Trần Thị Kim Ngân	13/01/1994	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2015	
47	Mầm non Măng non I	Phạm Thị Bích Trâm	15/01/1986	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
48	Mầm non Măng non I	Võ Thị Hồng Vân	10/10/1988	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2009	
49	Mầm non Măng non I	Đinh Hương Thảo	30/01/1991	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2013	
50	Mầm non Măng non I	Đoàn Thanh Hương	12/03/1991	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2012	
51	Mầm non Măng non I	Phùng Thị Bích Thảo	19/08/1985	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
52	Mầm non Măng non I	Dương Thị Kiều Châu	26/03/1980	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2003	
53	Mầm non Măng non I	Tổng Thị Kim Duyên	21/08/1988	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2013	
54	Mầm non Măng non I	Phan Thị Bé My	02/04/1990	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2012	
55	Mầm non Măng non I	Trần Thị Thìn	26/11/2000	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2023	
56	Mầm non Măng non I	Nguyễn Thị Tường Vân	28/05/1982	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2004	
57	Mầm non Măng non I	Lê Thị Thúy Hằng	25/03/1994	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2017	
58	Mầm non Măng non I	Nguyễn Thị Minh Thảo	24/09/1986	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
59	Mầm non Măng non I	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	15/05/1998	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2018	
60	Mầm non Măng non I	Nguyễn Thị Thuận	18/07/1987	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2009	
61	Mầm non Măng non I	Đỗ Thị Kim Phương	01/12/1992	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2014	
62	Mầm non Măng non I	Trần Minh Trang	19/07/1991	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2012	
63	Mầm non Măng non I	Dương Lê Thục Huyền	12/08/1995	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2017	
64	Mầm non Măng non I	Vũ Nguyễn Thùy Dung	19/03/1991	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2013	
65	Mầm non Măng non I	Phan Thị Mỹ Liên	29/01/1986	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2009	
66	Mầm non Măng non I	Nguyễn Thị Vân Nga	30/10/1985	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2006	
67	Mầm non Măng non I	Ngô Thị Ngọc Lệ	01/01/1983	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2005	
68	Mầm non Măng non I	Hoàng Thị Minh	04/07/1991	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2012	
69	Mầm non Măng non I	Trần Thị Trang	06/08/1992	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2013	
70	Mầm non Măng non II	Huỳnh Ngọc Loan	27/01/1970	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	1992	

Stt	Tên đơn vị	Họ và tên giáo viên	Ngày tháng năm sinh	Phụ trách nhóm/lớp	Trình độ chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
71	Mầm non Măng non II	Nguyễn Thị Lan Hương	15/11/1977	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2000	
72	Mầm non Măng non II	Đỗ Vũ Giang Lam	29/10/1985	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2006	
73	Mầm non Măng non II	Đặng Thị Kim Hương	15/06/1973	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	1993	
74	Mầm non Măng non II	Nguyễn Phương Anh	08/04/1980	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2001	
75	Mầm non Măng non II	Lâm Thị Thanh Tịnh	12/11/1970	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	1996	
76	Mầm non Măng non II	Lê Đoàn Hảo	30/01/1980	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2004	
77	Mầm non Măng non II	Trần Thị Kim Thoa	25/12/1995	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2018	
78	Mầm non Măng non II	Nguyễn Thụy Kim Quyên	05/06/1985	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
79	Mầm non Măng non II	Từ Tuyết Vi	08/07/1983	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2004	
80	Mầm non Măng non II	Nguyễn Thị Hải	07/08/1988	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2011	
81	Mầm non Măng non II	Nguyễn Thụy Bảo Uyên	23/11/1984	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2006	
82	Mầm non Măng non II	Ngô Thị Diệu Hạnh	08/11/1987	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2011	
83	Mầm non Măng non II	Lê Thị Định	09/10/1992	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2017	
84	Mầm non Măng non II	Lê Thái Hương	08/03/1976	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1997	
85	Mầm non Măng non II	Phùng Xuân Hoà	31/08/1990	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2011	
86	Mầm non Măng non II	Trịnh Thị Cẩm Loan	01/10/1992	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2013	
87	Mầm non Măng non II	Nguyễn Thị Hoa	10/12/1988	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2010	
88	Mầm non Măng non II	Nguyễn Nữ Thúy Hiền	21/10/1979	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2010	
89	Mầm non Măng non II	Lê Thị Ngọc Loan	13/09/1984	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
90	Mầm non Măng non III	Nguyễn Thị Kim Thu	18/07/1982	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2004	
91	Mầm non Măng non III	Nguyễn Thùy Linh	26/10/1995	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2017	
92	Mầm non Măng non III	Nguyễn Thị Hợp	12/07/1988	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2015	
93	Mầm non Măng non III	Nguyễn Trần Xuân Đào	22/11/1997	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2017	
94	Mầm non Măng non III	Nguyễn Thị Diễm Châu	27/01/1991	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2012	
95	Mầm non Măng non III	Trịnh Thị Ngọc Linh	10/06/1984	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	

Stt	Tên đơn vị	Họ và tên giáo viên	Ngày tháng năm sinh	Phụ trách nhóm/lớp	Trình độ chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
96	Mầm non Măng non III	Nguyễn Thị Lan Vi	03/03/1999	MG 3-4 tuổi	Cao đẳng Sư phạm Mầm non	2020	
97	Mầm non Măng non III	Nguyễn Hoài Nguyên	17/07/1987	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
98	Mầm non Măng non III	Huỳnh Thị Hoa	12/05/1982	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2008	
99	Mầm non Măng non III	Lê Thị Kim Chi	06/06/1994	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2016	
100	Mầm non Măng non III	Đặng Thị Thanh Uyên	31/12/1984	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
101	Mầm non Măng non III	Nguyễn Kim Hồng	01/12/1996	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2018	
102	Mầm non Măng non III	Văn Ngọc Thoa	18/08/1985	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
103	Mầm non Măng non III	Nguyễn Thị Hồng Yến	15/10/1986	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2013	
104	Mầm non Măng non III	Trần Thị Cẩm Tố	25/07/1988	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2010	
105	Mầm non Phường 1	Nguyễn Thị Hương Hiền	04/10/1984	NT 13-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2007	
106	Mầm non Phường 1	Nguyễn Thị Thanh Trúc	24/05/1990	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2014	
107	Mầm non Phường 1	Phùng Nguyễn Xuân Uyên	17/09/1972	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	1996	
108	Mầm non Phường 1	Tạ Thị Ngọc Huyền	01/08/1992	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2013	
109	Mầm non Phường 1	Huỳnh Thị Tuyết Như	10/10/1994	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2016	
110	Mầm non Phường 1	Nguyễn Thị Huyền Ngọc	05/12/1987	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2012	
111	Mầm non Phường 1	Liêu Yến Phương	03/11/1984	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2006	
112	Mầm non Phường 1	Lê Thị Kim Phước	06/05/1982	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2003	
113	Mầm non Phường 1	Đỗ Thị Thanh Tâm	15/06/1985	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
114	Mầm non Phường 1	Nguyễn Thị Thu Trang	18/10/1985	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
115	Mầm non Phường 1	Trịnh Thị Kim Oanh	12/01/1989	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2011	
116	Mầm non Phường 1	Nguyễn Ngọc Vân Anh	27/08/1991	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2015	
117	Mầm non Phường 1	Nguyễn Thị Thanh Anh	15/07/1981	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2001	
118	Mầm non Phường 2	Nguyễn Thị Chiên	12/07/1983	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2005	
119	Mầm non Phường 2	Nguyễn Mai Thy	28/12/1983	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2005	
120	Mầm non Phường 2	Phạm Thị Tuyết Mai	01/07/1973	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	1996	

Stt	Tên đơn vị	Họ và tên giáo viên	Ngày tháng năm sinh	Phụ trách nhóm/lớp	Trình độ chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
121	Mầm non Phường 2	Nguyễn Thị Thúy Anh	10/06/1976	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2010	
122	Mầm non Phường 2	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	10/11/1992	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2010	
123	Mầm non Phường 2	Tổng Kiều Oanh	08/02/1984	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2014	
124	Mầm non Phường 2	Nguyễn Thị Diễm My	29/06/1995	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2015	
125	Mầm non Phường 2	Phạm Trầm Phụng Thanh	18/10/1987	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
126	Mầm non Phường 3	Ngô Nguyễn Thúy Vân	08/09/1986	NT 25-36 tháng	Cao đẳng Sư phạm Mầm non	2007	
127	Mầm non Phường 3	Nguyễn Thị Diễm Thúy	06/09/1988	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2012	
128	Mầm non Phường 3	Tổng Cảnh Bích Thủy	08/12/1980	MG 3-4 tuổi	Thạc sĩ Quản lí giáo dục	2001	
129	Mầm non Phường 3	Nguyễn Hồng Thủy	01/10/1974	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1996	
130	Mầm non Phường 3	Nguyễn Thị Quỳnh Như	08/09/1995	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2017	
131	Mầm non Phường 3	Nguyễn Kim Yên	07/06/1985	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2006	
132	Mầm non Phường 3	Nguyễn Hồng Yên	30/03/1991	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2014	
133	Mầm non Phường 3	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	14/07/1989	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2012	
134	Mầm non Phường 5	Lưu Thị Hảo	31/08/1992	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2013	
135	Mầm non Phường 5	Trần Thị Bích Phượng	03/10/1970	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1993	
136	Mầm non Phường 5	Nguyễn Đỗ Hoàng Yến	08/03/1986	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
137	Mầm non Phường 5	Nguyễn Hoàng Phúc	09/06/1996	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2017	
138	Mầm non Phường 5	Trần Thị Tuyết Nhung	10/09/1990	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2016	
139	Mầm non Phường 5	Phạm Nga Phương Thảo	30/03/1990	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2012	
140	Mầm non Phường 5	Lương Thị Thuỳ Linh	24/12/2000	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2022	
141	Mầm non Phường 5	Trần Thị Trang Thảo	12/08/1987	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2008	
142	Mầm non Phường 5	Phạm Thị Ngoan	09/06/1987	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2009	
143	Mầm non Phường 5	Nguyễn Xuân Thanh	01/01/1986	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2016	
144	Mầm non Phường 5	Lê Thị Ngọc Dung	21/10/1996	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2018	
145	Mầm non Phường 5	Lê Thị Thúy Hằng	22/05/1996	NT 13-18 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2017	

Stt	Tên đơn vị	Họ và tên giáo viên	Ngày tháng năm sinh	Phụ trách nhóm/lớp	Trình độ chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
146	Mầm non Phường 5	Nguyễn Thị Huyền Vân	20/11/1992	NT 13-18 tháng	Cao đẳng sư phạm mầm non	2017	
147	Mầm non Phường 5	Nguyễn Thị Tuyết	06/02/1993	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2014	
148	Mầm non Phường 5	Nguyễn Thanh Bình	06/09/1997	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2018	
149	Mầm non Phường 5	Nguyễn Thị Thu Hà	12/09/1984	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2008	
150	Mầm non Phường 6	Tổng Nguyễn Cẩm Vân	03/11/1988	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2008	
151	Mầm non Phường 6	Đỗ Khánh Vân	31/05/1980	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2001	
152	Mầm non Phường 6	Trần Thị Xuân Duyên	29/01/1995	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2018	
153	Mầm non Phường 6	Nguyễn Thị Thu Ngọc	21/10/1997	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2020	
154	Mầm non Phường 6	Lương Phạm Ngọc Uyên	04/06/1982	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2005	
155	Mầm non Phường 6	Diệp Tố Trang	02/10/1977	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1998	
156	Mầm non Phường 6	Trần Thị Thu Hiền	20/02/1995	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2016	
157	Mầm non Phường 6	Phạm Thị Thương	12/12/1997	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2018	
158	Mầm non Phường 6	Lý Mai Thảo	24/10/1971	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2000	
159	Mầm non Phường 6	Võ Thị Kim Thủy	07/02/1995	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2016	
160	Mầm non Phường 6	Trương Thị Ngọc Thúy	06/05/1973	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2001	
161	Mầm non Phường 6	Trương Thị Tuyết	08/03/1988	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2015	
162	Mầm non Phường 6	Châu Bội Ánh	20/10/1983	NT trẻ 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2005	
163	Mầm non Phường 6	Nguyễn Thị Bích Trâm	26/07/1987	NT trẻ 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2007	
164	Mầm non Phường 7	Võ Mộng Thủy Dương	02/02/1988	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2011	
165	Mầm non Phường 7	Trần Thị Út	29/10/1976	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1999	
166	Mầm non Phường 7	Huỳnh Thị Thương	16/08/1995	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2019	
167	Mầm non Phường 7	Phạm Thị Hạnh	06/11/1978	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2001	
168	Mầm non Phường 7	Lê Thị Kim Loan	01/01/1993	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2014	
169	Mầm non Phường 7	Trần Thị Mai Trinh	15/03/1972	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1997	
170	Mầm non Phường 7	Trần Thị Thủy Tiên	23/03/1971	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	1995	

Stt	Tên đơn vị	Họ và tên giáo viên	Ngày tháng năm sinh	Phụ trách nhóm/lớp	Trình độ chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
171	Mầm non Phường 7	Nguyễn Thị Diệu	27/01/1976	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	1997	
172	Mầm non Phường 7	Nguyễn Thị Thanh Huyền	20/09/1999	MG 3-4 tuổi	Cao Đẳng Sư phạm mầm non	2020	
173	Mầm non Phường 8	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	18/05/1986	NT 13-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2015	
174	Mầm non Phường 8	Chung Mỹ Khoảnh	12/11/1980	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2003	
175	Mầm non Phường 8	Trương Thị Thanh Hương	24/01/1980	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2002	
176	Mầm non Phường 8	Trần Thị Ngọc Loan	31/12/1979	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2004	
177	Mầm non Phường 8	Nguyễn Thị Nhật Ly	10/01/1997	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2018	
178	Mầm non Phường 8	Nguyễn Thị Ngân Hà	21/11/1989	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2009	
179	Mầm non Phường 8	Trịnh Thùy Trang	15/09/1995	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2018	
180	Mầm non Phường 8	Trương Thị Như Huệ	28/02/1974	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1995	
181	Mầm non Phường 8	Huỳnh Thị Hồng Liên	28/06/1986	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2006	
182	Mầm non Phường 9	Lê Thị Phượng	'24/09/1976	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	1999	
183	Mầm non Phường 9	Nguyễn Thị Trúc Huệ	'04/12/1996	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2018	
184	Mầm non Phường 9	Nguyễn Thị Thanh Tâm	20/01/1973	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2008	
185	Mầm non Phường 9	Nguyễn Thị Trúc Ngân	28/07/2001	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2023	
186	Mầm non Phường 10	Nguyễn Dương Thụy Thanh Thảo	01/12/1979	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2001	
187	Mầm non Phường 10	Phạm Thị Thanh Thùy	31/05/1980	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2001	
188	Mầm non Phường 10	Trần Thị Yến Ngọc	07/05/1981	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2001	
189	Mầm non Phường 10	Hồ Ngọc Thương	19/01/1974	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1995	
190	Mầm non Phường 10	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	09/09/1997	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2017	
191	Mầm non Phường 10	Phạm Thị Ngọc Thu	16/01/1973	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1996	
192	Mầm non Phường 10	Trần Thị Khuê Chinh	19/03/1976	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	1998	
193	Mầm non Phường 10	Nguyễn Thị Hồng Phượng	26/03/1980	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2001	
194	Mầm non Phường 10	Nguyễn Thị Chơn Thúc	16/11/1977	NT 19-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2022	
195	Mầm non Phường 11	Trần Thị Huyền Anh	06/10/2000	NT 25-36 tháng	Cao đẳng sư phạm mầm non	2022	

Stt	Tên đơn vị	Họ và tên giáo viên	Ngày tháng năm sinh	Phụ trách nhóm/lớp	Trình độ chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
196	Mầm non Phường 11	Trần Thị Ngọc Tú	08/07/2000	MG 4-5 tuổi	Cao đẳng sư phạm mầm non	2022	
197	Mầm non Phường 11	Huỳnh Thị Minh Thư	22/12/2000	MG 3-4 tuổi	Cao đẳng sư phạm mầm non	2022	
198	Mầm non Phường 11	Nguyễn Thị Bích Trâm	23/02/2000	MG 5-6 tuổi	Cao đẳng sư phạm mầm non	2022	
199	Mầm non Phường 11	Lê Nhã Thi	21/11/2000	MG 5-6 tuổi	Cao đẳng sư phạm mầm non	2023	
200	Mầm non Phường 13	Trần Thị Ngọc Mỹ	10/10/1968	NT 24-36 tháng	Cao đẳng sư phạm mầm non	1997	
201	Mầm non Phường 13	Phạm Thị Anh Thư	26/03/1979	NT 18-24 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2002	
202	Mầm non Phường 13	Mai Thị Ngọc Hồng	09/01/1976	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1997	
203	Mầm non Phường 13	Nguyễn Hồng Diễm	05/07/1974	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1997	
204	Mầm non Phường 13	Nguyễn Ngọc Thảo	24/10/1983	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2004	
205	Mầm non Phường 13	Võ Thị Phước Nhiều	21/08/1977	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1999	
206	Mầm non Phường 13	Lê Thị Mộng Điệp	05/07/1994	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2016	
207	Mầm non Phường 13	Lê Thị Ngọc Mỹ	09/03/1981	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2003	
208	Mầm non Phường 13	Cao Thành Hoài Linh	04/10/1973	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	1997	
209	Mầm non Phường 13	Trần Thị Linh	04/11/1990	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2013	
210	Mầm non Phường 13	Trần Thị Hồng Gấm	08/03/1981	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2000	
211	Mầm non Phường 14	Nguyễn Phương Trâm	06/05/1971	NT 25 -26 tháng	Cử nhân Mầm non	1991	
212	Mầm non Phường 14	Mai Đặng Hồng Vân	08/09/1985	MG 3-4 tuổi	Cử nhân Mầm non	2006	
213	Mầm non Phường 14	Nguyễn Thị Phượng	09/07/1993	MG 3-4 tuổi	Cử nhân Mầm non	2014	
214	Mầm non Phường 14	Châu Thị Kim Ngân	16/02/1977	MG 4-5 tuổi	Cử nhân Mầm non	2005	
215	Mầm non Phường 14	Đỗ Thị Năm	18/09/1969	MG 5-6 tuổi	Cử nhân Mầm non	2001	
216	Mầm non Phường 14	Nguyễn Kim Khánh	14/01/1974	MG 5-6 tuổi	Cử nhân Mầm non	1995	
217	Mầm non Phường 14	Trần Ngọc Tuyền	26/06/1982	MG 5-6 tuổi	Cử nhân Mầm non	2017	
218	Mầm non Phường 14	Phạm Thị Ngọc Huyền	26/07/1988	MG 5-6 tuổi	Cử nhân Mầm non	2009	
219	Mầm non Phường 14	Trần Phương Anh Thư	26/01/1996	MG 5-6 tuổi	Cử nhân Mầm non	2022	
220	Mầm non Phường 15A	Phan Thị Minh Phương	24/04/1998	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2022	

Stt	Tên đơn vị	Họ và tên giáo viên	Ngày tháng năm sinh	Phụ trách nhóm/lớp	Trình độ chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
221	Mầm non Phường 15A	Mai Thị Ngọc Hà	17/12/1992	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2014	
222	Mầm non Phường 15A	Nguyễn Thị Thu Sương	27/12/1999	MG 3-4 tuổi	Cao đẳng sư phạm mầm non	2022	
223	Mầm non Phường 15A	Vy Hương Giang	22/03/1986	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2016	
224	Mầm non Phường 15A	Trương Thị Mộng Tuyền	20/02/1985	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2006	
225	Mầm non Phường 15A	Hứa Thị Phương Linh	17/01/1988	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2008	
226	Mầm non Phường 15A	Phạm Trùng Dương	20/01/1993	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2014	
227	Mầm non Phường 15A	Nguyễn Thị Kim Anh	06/05/1987	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2010	
228	Mầm non Phường 15A	Trần Thị Thúy Như	06/07/1995	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2022	
229	Mầm non Phường 15B	Đỗ Thị Hoa	04/10/1971	NT 24-36 tháng	Cao đẳng sư phạm mầm non	1992	
230	Mầm non Phường 15B	Nguyễn Thị Tường Anh	06/04/1987	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2007	
231	Mầm non Phường 15B	Phạm Thị Kim Vi	23/01/1982	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2004	
232	Mầm non Phường 15B	Trần Thị Hồng Thiết	27/09/1978	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2004	
233	Mầm non Phường 15B	Trần Thị Kim Yển	25/02/1985	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2009	
234	Mầm non Phường 15B	Lâm Minh Hiếu	11/12/1991	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2015	
235	Mầm non Phường 15B	Huỳnh Thị Cẩm Tú	11/12/1998	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2022	
236	Mầm non Phường 15B	Nguyễn Quỳnh Thi	21/09/1990	MG 5-6 tuổi	Cao đẳng sư phạm mầm non	2023	
237	Mầm non Ánh Sao	Đỗ Túy Phượng	17/08/1966	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2012	
238	Mầm non Ánh Sao	Phạm Thị Mỹ Linh	06/08/1978	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2016	
239	Mầm non Vạn An	Hoàng Thị Trúc Ly	26/09/1996	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2017	
240	Mầm non Vạn An	Hoàng Thị Linh Thảo	16/10/1997	MG 4-5 tuổi	Cao đẳng sư phạm mầm non	2018	
241	Mầm non Vạn An	Phạm Thị Như Quỳnh	11/06/2002	MG 5-6 tuổi	Cao đẳng sư phạm mầm non	2023	
242	Mầm non Vạn An	Trần Thị Chi	27/10/2000	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2022	
243	Mầm non Việt Úc	Đinh Thị Ngọc Châu	05/11/1991	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2014	
244	Mầm non Việt Úc	Hoàng Thị Mỹ Linh	23/12/1991	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2013	
245	Mầm non Việt Úc	Trần Thị Thu Thùy	20/10/1995	MG 5-6 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2017	

Stt	Tên đơn vị	Họ và tên giáo viên	Ngày tháng năm sinh	Phụ trách nhóm/lớp	Trình độ chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
246	Mầm non Việt Úc	Đỗ Thị Tuyết Hiếu	07/05/1994	MG 4-5 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2015	
247	Mầm non Việt Úc	Nuyễn Thị Thùy Trang	08/03/1986	MG 3-4 tuổi	Đại học sư phạm mầm non	2008	
248	Mầm non Anh Nhi Hạnh	Thái Thị Thanh Thảo	06/01/2002	MG 4-5 tuổi	Cao đẳng sư phạm mầm non	2023	
249	Mầm non Anh Nhi Hạnh	Nguyễn Hà Bảo Vân	05/09/2000	MG 3-4 tuổi	Cao đẳng sư phạm mầm non	2022	
250	Mầm non Anh Nhi Hạnh	Triệu Nhật Huỳnh	01/06/1998	NT 25-36 tháng	Đại học sư phạm mầm non	2019	
251	Mầm non Anh Nhi Hạnh	Đinh Thị Thu Nhi	20/11/2002	NT 25-36 tháng	Cao đẳng sư phạm mầm non	2023	
252	Mầm non Anh Nhi Hạnh	Võ Thị Sim	07/04/2002	NT 12-18 tháng	Cao đẳng sư phạm mầm non	2023	
253	Mầm non Anh Nhi Hạnh	Dương Phan Triệu Ngân	04/07/2000	NT 19-24 tháng	Cao đẳng sư phạm mầm non	2023	

Tổng số giáo viên: 253 người.

Quận 10, ngày 15 tháng 11 năm 2024

KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Người lập bảng

Lê Kim Tuyết

Nguyễn Thị Kim Uyên